

BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT ĐỨC
HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỮU NGHỊ
VIỆT ĐỨC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TRA PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2025

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
1	033	Cao Đắc Tuấn	07/03/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Nam học		hợp lệ	
2	046	Nguyễn Văn Thắng	12/10/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng		hợp lệ	
3	066	Phạm Quốc Trịnh	18/10/1995		Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
4	081	Ngô Văn Thảo	10/09/1994		Kinh	BSNT Gây mê hồi sức	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Gây mê 2	Con thương binh	hợp lệ	
5	082	Đặng Tuấn Quang	11/03/1996		Kinh	BSNT Gây mê hồi sức	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Gây mê 2		hợp lệ	
6	085	Nguyễn Viết Lực	17/07/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Tế bào gốc		hợp lệ	
7	090	Phạm Xuân Duy	08/12/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu		hợp lệ	
8	094	Đỗ Hải Đăng	22/09/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Ghép tạng		hợp lệ	
9	095	Nguyễn Văn Đàn	18/12/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
10	099	Ngô Đức Quang	08/12/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
11	106	Đoàn Quang Lộc	06/02/1996		Kinh	BSNT Gây mê hồi sức	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	

BỆNH
HỮU
VIỆT

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
12	108	Nguyễn Huy Đạt	21/09/1999		Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
13	111	Chừ Văn Dũng	05/02/1994		Kinh	BSNT Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
14	112	Chu Minh Phúc	15/12/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Gan mật		hợp lệ	
15	116	Nguyễn Hữu Công	21/01/1994		Kinh	Bác sĩ Y khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
16	119	Lê Văn Lập	12/10/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
17	120	Nguyễn Tiến Dũng	09/12/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
18	124	Nguyễn Văn Sự	25/05/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
19	131	Nguyễn Văn Chung	22/02/1991		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh	Học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị	hợp lệ	
20	132	Trần Thái Hùng	27/06/1994		Kinh	BSNT PHCN	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
21	134	Nguyễn Mạnh Hùng	26/02/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Gan mật		hợp lệ	
22	135	Nguyễn Minh Trí	13/02/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
23	137	Ngô Mạnh Linh	22/10/1995		Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
24	138	Nguyễn Huy Thiệp	02/02/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chi trên & Y học thể thao		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
25	143	Nguyễn Văn Công	16/02/1995		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Ung bướu		hợp lệ	
26	144	Phạm Quang Đức	07/07/1994		Kinh	BSNT Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Thận lọc máu		hợp lệ	
27	146	Lê Thị Phương		03/08/1994	Kinh	Bác sĩ đa khoa ĐHCK GMHS	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
28	151	Trần Ngọc Hùng	20/04/1983		Kinh	Bác sĩ Chuyên khoa I Y học cổ truyền ĐHCK PHCN	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
29	160	Nguyễn Việt Thắng	28/06/1994		Kinh	BSNT Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2		hợp lệ	
30	167	Phạm Thanh Hải	27/08/1995		Kinh	BSNT Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Ghép tạng		hợp lệ	
31	171	Phạm Ngọc Huy	09/05/1991		Kinh	Thạc sĩ Y học chuyên ngành Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Phòng Nghiên cứu khoa học		hợp lệ	
32	173	Nguyễn Thị Hồng		14/03/1993	Kinh	BSNT Thần kinh	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
33	174	Đỗ Thu Trang		21/10/1995	Kinh	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Vi sinh		hợp lệ	
34	187	Phạm Văn Hiệp	07/02/1996		Kinh	BSNT Nội tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
35	188	Đinh Thị Trang		29/04/1996	Kinh	BSNT Nội tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
36	189	Nguyễn Quỳnh Trang		23/09/1996	Kinh	BSNT Nội tim mạch	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
37	205	Nguyễn Kim Đơn		13/10/1996	Kinh	Bác sĩ Y học Cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
38	250	Lê Thị Hoàng Linh		12/10/2000	Kinh	Bác sĩ Y khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
39	BC35	Bùi Phương Nam	25/11/2000		Kinh	Bác sĩ Y đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Nam học		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
40	OL023	Vũ Thị Thùy Linh		13/07/1995	Kinh	ThS-BSNT Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
41	OL045	Hoàng Lê Hải Yến		31/12/1997	Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		không hợp lệ	Kê khai sai mẫu phiếu đăng ký dự tuyển, thiếu thông tin gia đình
42	OL051	Nhân Thị Quỳnh		06/11/1997	Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
43	OL054	Mỹ Duy Tùng	26/01/1990		Kinh	Thạc sĩ y khoa chuyên ngành Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Phòng Nghiên cứu khoa học		hợp lệ	
44	OL061	Hoàng Văn Công	22/02/1992		Nùng	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Ngoại khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	Kê khai thiếu thông tin gia đình, sai thông tin dự tuyển, thiếu giấy khai sinh
45	OL0120	Lê Văn Trung	21/09/1995		Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		không hợp lệ	kê khai sai thông tin chuyên ngành văn bằng, sai vị trí dự tuyển
46	OL0203	Vũ Nhật Hiền		03/10/1999	Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, kê khai sai thông tin vị trí dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
47	OL0233	Nguyễn Mỹ Hạnh		24/05/2000	Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		không hợp lệ	phiếu đăng kí chưa dán ảnh, kê khai thiếu thông tin gia đình
48	OL0262	Phạm Thị Quế		11/11/1994	Kinh	BSNT chuyên ngành Nội khoa	Bác sĩ (hạng III)	Trung tâm Ghép tạng		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, chưa dán ảnh, chữ kí không hợp lệ
49	OL0273	Đinh Thị Hiếu	25/11/1998		Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		không hợp lệ	kê khai sai thông tin vị trí dự tuyển, thiếu thông tin gia đình
50	OL0275	Trần Anh Tuấn	17/10/1998		Kinh	Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Vi sinh		hợp lệ	
51	004	Đào Đình Tuyên	07/06/1999		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
52	037	Trần Mỹ Linh		20/06/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng		hợp lệ	
53	038	Nguyễn Thị Nhân		23/02/1996	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng		hợp lệ	
54	040	Phạm Hải Anh		07/05/1998	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Ung bướu		hợp lệ	
55	053	Dương Huyền Linh		01/11/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
56	080	Nguyễn Hải Ngọc		27/01/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
57	084	Dương Thị Yến		22/07/1998	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
58	109	Nguyễn Thị Thùy Dung		12/12/1997	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chi dưới		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
59	118	Nguyễn Diệu Linh		05/10/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
60	157	Trần Trọng Sơn	22/12/1996		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
61	175	Đào Duy Sơn	27/03/1998		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Gây mê 1		hợp lệ	
62	199	Ma Thị Thanh Mai		30/05/1998	Tày	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
63	200	Trần Phương Linh		17/04/1998	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cột sống		hợp lệ	
64	233	Đoàn Tùng Anh	03/10/1995		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng		hợp lệ	
65	236	Nguyễn Thị Thủy		23/06/2002	Mường	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
66	238	Nguyễn Thị Phương Thảo		28/08/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cột sống		hợp lệ	
67	246	Lê Thanh Hiếu	04/11/1996		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
68	BC15	Nguyễn Khánh Ngọc		29/11/2002	Kinh	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
69	BC42	Trần Thị Thảo		20/01/1988	Kinh	Cử nhân điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chi dưới	Con thương binh	hợp lệ	
70	OL067	Từ Văn Tuyển	06/09/1997		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
71	OL075	Nguyễn Thị Thu		17/08/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin dự tuyển, thông tin gia đình, sai thiếu mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
72	OL087	Nguyễn Thị Huyền		30/08/2001	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
73	OL089	Lê Trung Hiếu	20/07/2000		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
74	OL097	Nguyễn Thị Ngọc		22/11/1994	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin: vị trí dự tuyển, gia đình, cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chữ kí không hợp lệ
75	OL0106	Nguyễn Thị Thuý		10/02/1989	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
76	OL0114	Phạm Thị Tuyền		24/12/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
77	OL0115	Đặng Thị Oanh		09/06/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, chữ kí không hợp lệ
78	OL0123	Trần Thị Nghĩa		03/03/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
79	OL0144	Cao Thị Khánh		29/01/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)			không hợp lệ	kê khai sai vị trí dự tuyển, thiếu thông tin gia đình

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
80	OL0147	Nguyễn Thị Hạnh		24/02/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
81	OL0165	Phạm Thị Thanh Huyền		09/03/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
82	OL0220	Phạm Thị Diệu Linh		16/02/1998	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
83	OL0229	Nguyễn Thị Dung		07/05/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Ung bướu		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, chữ kí không hợp lệ
84	OL0254	Vũ Thị Minh Phương		09/08/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
85	OL0261	Nguyễn Thị Thu Hà		02/08/1995	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Phẫu thuật Cấp cứu bụng		hợp lệ	
86	OL0265	Chu Thị Thanh Hằng		12/06/2001	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)			không hợp lệ	gửi thiếu phiếu đăng kí dự tuyển, thiếu thông tin vị trí dự tuyển
87	OL0278	Bùi Thị Dung		06/10/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
88	OL0291	Hồ Thị Thảo Hiền		16/06/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
89	OL0292	Nguyễn Thị Thu		17/11/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
90	OL0293	Lê Thị Huyền Trang		20/10/2000	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Ung bướu		hợp lệ	
91	OL0304	Nguyễn Thị Ngọc Anh		21/05/1996	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng III)	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	đăng kí sai thông tin đơn vị dự tuyển, sai nguyện vọng, thiếu thông tin gia đình
92	002	Nguyễn Thanh Hà		18/03/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
93	007	Nguyễn Xuân Tùng	28/03/2003		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
94	013	Nguyễn Thị Phụng		25/12/1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
95	030	Phạm Hồng Quang	14/08/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
96	039	Đặng Thị Thu Hằng		01/10/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu		hợp lệ	
97	044	Lê Thị Liên		05/05/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
98	048	Vũ Thanh Tùng	20/10/1992		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn		hợp lệ	
99	049	Nguyễn Phan Hải	10/05/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
100	050	Nguyễn Thị Quỳnh Anh		06/12/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Tiết niệu		hợp lệ	
101	052	Bùi Văn Anh		11/12/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
102	056	Phan Thị Thảo		24/11/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
103	058	Vũ Mai Anh		02/10/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
104	060	Nguyễn Gia Bách	23/11/2000	23/11/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
105	061	Đặng Thị Nguyệt		07/09/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
106	062	Nguyễn Khắc Đạt	02/10/1997		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
107	067	Trần Văn Việt	05/10/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
108	069	Nguyễn Thị Như		29/12/1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn		hợp lệ	
109	070	Trịnh Thanh Hằng		06/12/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
110	072	Trần Ngọc Dũng	15/03/1993		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
111	075	Nguyễn Thảo Ngân		19/10/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Gây mê 1		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
112	078	Trần Văn Hà	Quang	22/07/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ
113	079	Đào Thị	Phương		20/08/1993	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2		hợp lệ
114	083	Đỗ Thị	Hoa		28/12/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ
115	086	Nguyễn Phú Hoàng	Giang	25/10/2000		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ
116	087	Nguyễn Phúc	Nguyên	24/02/2000		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
117	088	Nguyễn Công Minh	Đức	24/10/2000		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
118	089	Nguyễn Duy	Anh	16/05/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
119	091	Lê Thu	Hiền		05/10/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
120	092	Trần Chí	Công	19/04/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
121	093	Lê Quang	Sang	19/05/1990		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
122	096	Hoàng Thị	Thùy		02/04/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ
123	097	Vũ Thành	Đạt	24/04/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 1		hợp lệ

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
124	100	Nguyễn Thành Công	09/07/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
125	101	Nguyễn Việt Trâm		17/05/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
126	104	Đoàn Thị Trung Anh		28/05/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Gan mật		hợp lệ	
127	107	Nguyễn Thị Mai Thu		23/06/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Gan mật		hợp lệ	
128	113	Nguyễn Linh Trang		15/04/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
129	114	Lý Quốc Huy	04/06/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
130	115	Trần Hồng Nhung		15/02/1993	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2		hợp lệ	
131	117	Dương Thị Quỳnh		17/11/1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
132	121	Đỗ Đức Tuấn	27/07/1994		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
133	122	Nguyễn Việt Tiến	14/10/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
134	126	Nguyễn Sỹ Hoàng	06/10/2001		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
135	127	Đào Thị Thủy		31/01/1992	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
136	130	Hoàng Thị Giang		21/09/1992	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
137	133	Phạm Thị Hiền		31/10/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
138	136	Nguyễn Văn Chiến	13/07/1991		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
139	141	Nguyễn Thị Lan Anh		03/01/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
140	142	Nguyễn Thị Bích Ngọc		05/04/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ung bướu		hợp lệ	
141	145	Nguyễn Thùy Linh		30/08/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
142	149	Đặng Văn Thắng	28/12/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
143	153	Trần Văn Việt	12/03/1989		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
144	154	Đoàn Thị An		05/02/1992	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
145	155	Nguyễn Hữu Toàn	24/10/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
146	156	Hồ Thị Hà		14/02/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	
147	162	Lê Đức Hiền	16/03/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Gây mê 1		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
148	165	Nguyễn Thành Luân	24/07/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
149	168	Trương Thái Sơn	05/08/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Nhiễm khuẩn		hợp lệ	
150	169	Nguyễn Hải Hưng	28/10/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Cột sống		hợp lệ	
151	170	Nguyễn Ngọc Dũng	28/07/1990		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Cột sống		hợp lệ	
152	172	Nguyễn Duy Hoàng	13/03/1994		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ		hợp lệ	
153	176	Trần Hải Nam	04/01/2001		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Gây mê 1		hợp lệ	
154	179	Nguyễn Thị Lệ Thùy		12/12/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
155	181	Nguyễn Thị Hà		07/12/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội soi		hợp lệ	
156	191	Hoàng Quỳnh Giang		22/10/1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
157	192	Nguyễn Thị Mai Loan		25/11/2003	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
158	193	Dương Thị Minh		19/05/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
159	195	Nguyễn Phi Nam	08/03/1994		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
160	196	Nguyễn Tiến Đạt	28/10/1993		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
161	211	Nguyễn Thị Uyên		07/07/1991	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 2		hợp lệ	
162	217	Mai Thị Phương		04/01/1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
163	225	Nguyễn Thị Mai		07/09/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
164	227	Âu Quốc Chung	30/04/1996		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
165	228	Nguyễn Thị Ngọc		26/10/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa		hợp lệ	
166	230	Lê Mỹ Linh		22/10/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ		hợp lệ	
167	235	Hoàng Thị Thanh		02/01/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
168	239	Đinh Xuân Đức	24/05/1998		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
169	240	Đặng Đình Tuấn	05/02/1990		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
170	242	Hà Thị Huyền		28/01/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
171	243	Phạm Thị Thùy Dương		15/03/2003	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
172	247	Nguyễn Tuấn Hưng	06/07/1999		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Thận lọc máu		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
173	251	Bùi Hồng Sơn	06/04/1993		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa		hợp lệ	
174	BC08	Nguyễn Thị Thùy Dung		28/09/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
175	BC32	Vũ Thị Chính		20/05/1990	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
176	BC37	Đinh Thị Lan Anh		03/05/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
177	BC44	Hoàng Thị Ngọc Diệp		17/03/1993	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Hàm mặt - Tạo hình - Thẩm mỹ		hợp lệ	
178	BC47	Vũ Mạnh Tâm	23/08/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
179	OL007	Nguyễn Thị Hồng Phương		04/01/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		hợp lệ	
180	OL029	Hoàng Phương Mai		03/03/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Thần kinh 1		hợp lệ	
181	OL034	Vũ Văn Tuấn	07/06/1985		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
182	OL040	Nguyễn Thị Bích Ngọc		16/10/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
183	OL042	Hoàng Như Phương		09/04/2003	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 2		hợp lệ	
184	OL043	Lê Thị Tú		07/12/1998	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
185	OL050	Nguyễn Bích Ngọc		23/08/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ung bướu		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, CCCD, hộ khẩu, kí sai mẫu
186	OL055	Bùi Thị Xuyên		28/04/1994	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
187	OL057	Nguyễn Thị Ngọc		12/04/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
188	OL076	Nguyễn Thúy Huyền		17/12/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
189	OL77	Lê Thị Thùy Linh		14/11/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thông tin gia đình, thông tin ngày cấp văn bằng
190	OL078	Trần Thị Thanh Huyền		02/11/2003	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Điều trị theo yêu cầu		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thông tin gia đình, thiếu ảnh
191	OL091	Nguyễn Trâm Anh		12/10/2004	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thông tin gia đình, thông tin văn bằng
192	OL094	Nguyễn Mạnh Cường	30/09/2000		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
193	OL0109	Nguyễn Thị Thanh Tâm		12/05/2002	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		hợp lệ	
194	OL0135	Nguyễn Thị Thanh Hương		03/05/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Gây mê 1		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
195	OL0138	Hoàng Phan Anh	28/04/1993		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
196	OL0145	Lê Như Hào		18/04/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)			không hợp lệ	thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thông tin gia đình, thiếu chữ kí
197	OL0153	Nguyễn Duy Hoi	29/12/1995		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Thận lọc máu		hợp lệ	
198	OL0158	Ngô Thảo Ngọc		05/12/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Phẫu thuật Chấn thương chung		hợp lệ	
199	OL0185	Đỗ Thị Đông		10/12/1992	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
200	OL0189	Lê Thị Hương		24/01/1988	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
201	OL0190	Nguyễn Thị Hoa		28/07/1994	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
202	OL0198	Lê Thị Huyền Trang		26/01/1997	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội - Hồi sức thần kinh		hợp lệ	
203	OL0205	Bùi Văn Hải	03/12/2003		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Hồi sức tích cực 1		hợp lệ	
204	OL0210	Nguyễn Thị Thanh		29/12/2003	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Nội, Can thiệp Tim mạch - Hô hấp		hợp lệ	
205	OL0223	Nguyễn Phương Anh		26/03/2002	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Ngoại Tim mạch - Lồng ngực		không hợp lệ	Thông tin vị trí dự tuyển không phù hợp, chữ ký không hợp lệ
206	OL0305	Trần Thu Hà		05/06/2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Điều dưỡng (hạng IV)	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
207	051	Đoàn Thanh Hoa		30/11/1997	Kinh	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
208	059	Lý Trà Lam		11/08/2000	Tày	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
209	140	Nguyễn Minh Hiếu	08/06/1998		Kinh	Cử nhân kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	
210	147	Nguyễn Trần Tuấn Anh	11/11/1999		Kinh	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
211	148	Đặng Quốc Anh	06/12/1997		Kinh	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
212	150	Vũ Văn Hiệp	29/01/1999		Kinh	Cử nhân Kỹ thuật PHCN	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
213	164	Lê Quang Đạo	03/07/2001		Kinh	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		hợp lệ	
214	182	Lê Thị Dung		20/12/1994	Kinh	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
215	183	Lường Thị Thùy Dung		24/03/1991	Kinh	Cử nhân Kỹ thuật y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
216	210	Lê Phương Trà		23/03/2002	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
217	219	Nguyễn Thị Mai		04/12/2002	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	
218	221	Phan Đoàn Thu Ngân		11/10/2002	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
219	BC43	Phạm Thị Hòa		15/12/2002	Kinh	Cử nhân Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
220	BC48	Dương Lan Phương	28/06/2000		Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm Y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
221	OL065	Nguyễn Anh Duy	01/08/2002		Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
222	OL080	Đoàn Thị Phương Thảo		22/02/2003	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (chưa tốt nghiệp)	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		không hợp lệ	Thiếu thông tin văn bằng , vị trí dự tuyển, chưa có bằng tốt nghiệp
223	OL0161	Vũ Lê Ngọc Huyền		14/06/2002	Kinh	Cử nhân xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
224	OL0166	Nguyễn Đạt Anh		05/02/2000	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
225	OL0187	Nguyễn Thị Thùy Dương		02/07/2002	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	
226	OL0208	Nguyễn Phú Hiếu	27/06/1994		Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	
227	OL0239	Nguyễn Thị Dung		24/03/1988	Kinh	Chuyên khoa I - Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
228	OL0255	Phạm Thu Trang		24/01/2000	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu		hợp lệ	
229	OL0289	Lê Thị Mai Anh		30/03/2002	Kinh	Cử nhân xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Khoa Giải phẫu bệnh		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
230	OL0303	Nguyễn Thu Huyền		23/02/2000	Thái	Cử nhân xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng III)	Trung tâm Truyền máu	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
231	018	Trần Quang Bách	15/07/1997		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	hợp lệ	
232	045	Trần Đình Thiện	11/10/1997		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		hợp lệ	
233	064	Đỗ Thị Thu		01/01/1996	Kinh	Cao đẳng Phục hồi chức năng	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
234	065	Nguyễn Duy Phương	05/07/1999		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật VLTL và PHCN	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
235	177	Lê Thị Mai		07/12/2000	Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		hợp lệ	
236	178	Nguyễn Văn Hoàng	28/04/1995		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		hợp lệ	
237	OL002	Nguyễn Thị Thùy An		26/02/1996	Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật viên Xét nghiệm	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		không hợp lệ	Kê khai sai mẫu, thiếu thông tin gia đình
238	OL014	Trần Thị Sen		13/05/1997	Kinh	Cao đẳng xét nghiệm	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		không hợp lệ	Kê khai sai vị trí dự tuyển, thiếu văn bằng trình độ, không kí phiếu dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
239	OL017	Chu Bá Hiếu	06/11/2000		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		không hợp lệ	Kê khai thiếu thông tin hộ khẩu, thông tin gia đình, khai sai nguyện vọng, không ký phiếu dự tuyển
240	OL059	Lê Quốc Thái	02/09/2003		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		hợp lệ	
241	OL068	Nguyễn Danh Thao	01/09/1993		Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
242	OL0118	Lương Văn Vừng	21/09/1993		Thái	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
243	OL0133	Nguyễn Thị Hào		28/06/2003	Kinh	Cao đẳng xét nghiệm	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Vi sinh		không hợp lệ	kê khai thiếu trình độ chuyên môn, ngành đào tạo, chữ kí không hợp lệ
244	OL0186	Nguyễn Mạnh Cường	25/01/2003		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thông tin gia đình và ngành đào tạo văn bằng
245	OL0212	Bùi Thanh Vân		24/07/2001	Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật VLTL&PHCN	Kỹ thuật y (hạng IV)	Khoa Phục hồi chức năng		hợp lệ	
246	028	Nguyễn Thị Vinh		24/01/1988	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
247	102	Phạm Ngọc Hoa		11/12/1998	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
248	103	Lê Hương	Giang	13/08/1997	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
249	190	Trần Thị	Phương	12/03/1996	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
250	197	Vũ Thị Thanh	Hoa	18/03/1985	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược	Con thương binh	hợp lệ	
251	204	Phạm Thị Phương	Thảo	12/01/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
252	209	Nguyễn Thu	Hà	02/02/2000	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
253	212	Đặng Minh	Hoàng	11/11/2000	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
254	223	Nguyễn Diệu	Lý	13/08/1999	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
255	234	Đỗ Thị	Thu	16/12/1996	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
256	248	Đào Thị	Mai	12/08/1989	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
257	BC03	Nguyễn Văn	Dũng	21/09/1997	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
258	BC14	Đỗ An	Bình	30/11/1999	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
259	OL079	Bùi Thị Bích Phượng		27/09/1993	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
260	OL099	Hoàng Linh Đan		20/08/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
261	OL0104	Nguyễn Thị Kim Oanh		26/06/1982	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		không hợp lệ	Thiếu thông tin gia đình, kê khai sai thông tin nguyện vọng, đào tạo
262	OL0108	Trần Thị Phương		26/05/1999	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
263	OL0136	Nguyễn Tuấn Anh	25/08/1999		Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)			không hợp lệ	Thiếu thông tin gia đình, thông tin văn bằng, chữ kí không hợp lệ
264	OL0141	Nguyễn Thị Nguyên		18/05/1990	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
265	OL0142	Nguyễn Trung Đức	13/10/1993		Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
266	OL0163	Phạm Việt Hùng	07/10/1993		Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		không hợp lệ	phiếu chưa dán ảnh, thiếu thông tin gia đình, chữ kí không hợp lệ
267	OL0168	Nguyễn Thị Chi		05/08/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
268	OL0178	Nguyễn Thị Yến Linh		23/12/2000	Thổ	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
269	OL0192	Phạm Thị Hồng		02/09/2000	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
270	OL0226	Trần Thị Thanh Giang		06/04/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược	Con thương binh	hợp lệ	
271	OL0238	Nguyễn Thị Việt Anh		19/11/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
272	OL0244	Hoàng Mạnh Cường	05/12/1993		Nùng	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	kê khai thiếu chuyên ngành đào tạo, thiếu giấy khai sinh (dân tộc thiểu số).
273	OL0246	Nguyễn Thuỳ Linh		30/09/2003	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược sĩ (hạng III)	Nhà thuốc Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
274	OL0256	Đoàn Thị Thủy		06/10/2001	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
275	OL0279	Lưu Thị Hiên		14/07/1994	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
276	OL0286	Đỗ Thị Thúy		02/04/1988	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
277	OL0298	Nguyễn Ánh Ngọc		15/02/1999	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	
278	OL0307	Nguyễn Thị Thủy		01/03/1998	Kinh	Dược sĩ	Dược sĩ (hạng III)	Khoa Dược		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
279	161	Nguyễn Ngọc Dũng	04/06/1986		Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Nhà thuốc Bệnh viện		hợp lệ	
280	166	Trần My My		09/08/1993	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Nhà thuốc Bệnh viện		hợp lệ	
281	186	Dương Thị Chắt		04/12/1990	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
282	BC24	Nguyễn Khánh Vân		17/10/2000	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	
283	BC33	Trần Thị Thu Trang		08/10/2003	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Khám bệnh	Con thương binh	hợp lệ	
284	OL046	Phí Thu Ngân		07/10/1991	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Khám bệnh		không hợp lệ	Không kí phiếu dự tuyển
285	OL063	Lê Thị Phương Hạnh		04/10/1997	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Dược		không hợp lệ	đơn vị, vị trí dự tuyển không có vị trí đối với Dược hạng IV
286	OL0103	Nguyễn Thị Nga		23/04/1993	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Nhà thuốc Bệnh viện		hợp lệ	
287	OL0151	Vũ Thanh Phương		23/08/1999	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Nhà thuốc Bệnh viện		hợp lệ	
288	OL0159	Đinh Thị Anh		20/10/1995	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Khoa Khám bệnh		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
289	OL0219	Nguyễn Thu Hằng		28/06/2000	Kinh	Cao đẳng Dược	Dược hạng IV	Nhà thuốc Bệnh viện		không hợp lệ	kê khai sai thông tin trình độ chuyên môn, chữ kí không hợp lệ và chưa dán ảnh
290	021	Phạm Nguyễn Tú Ngân		22/05/1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
291	034	Nguyễn Văn Hùng	17/11/1996		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	hợp lệ	
292	035	Hoàng Thúy An		05/12/1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng đào tạo - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
293	043	Trần Tuấn Linh	30/10/2000		Kinh	Cao đẳng Kỹ thuật Hình ảnh y học	Cán sự	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
294	139	Giáp Thị Thùy		09/10/1990	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
295	152	Chu Thị Hương Giang		12/12/2001	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
296	BC17	Trần Thị Huế		04/11/1992	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng	Cán sự	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
297	001	Chung Thị Minh	Hiếu	22/09/2001	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
298	003	Nguyễn Đức	Nam	29/07/1976	Kinh	Cử nhân Kinh tế ngành Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
299	006	Trần Phương	Linh	02/06/2000	Thái	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
300	008	Nguyễn Phương	Liên	29/08/1992	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
301	009	Đào Ngọc	Thúy	14/09/1993	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
302	010	Lê Thị Thanh	Huyền	27/04/1991	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
303	012	Nguyễn Thị Ngân	Hà	12/08/1983	Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
304	014	Đặng Thùy	Anh	26/10/1996	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
305	017	Phạm Thị Thu	Huyền	31/05/1993	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
306	020	Cao Như	Quỳnh	13/11/1997	Kinh	Bác sĩ Y học Cổ truyền	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
307	022	Trần Ngọc	Mỹ	11/05/1995	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
308	023	Lương Huyền	My	03/09/1994	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
309	025	La Thị Thảo		07/03/1993	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
310	026	Trương Minh Việt	20/03/1989		Kinh	Cử nhân Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
311	027	Nguyễn Thị Thái		14/11/1998	Kinh	Cử nhân Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
312	031	Nguyễn Yến Chi		01/10/1999	Kinh	Cử nhân Quan hệ lao động	Chuyên viên	Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyển		hợp lệ	
313	032	Trần Khánh Linh		20/06/1999	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Chuyên viên	Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyển		hợp lệ	
314	036	Phạm Thị Phương Thảo		22/03/1998	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
315	041	Nguyễn Ngọc Tú		13/11/1999	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
316	042	Nguyễn Văn Long	06/12/1997		Kinh	Cử nhân Kỹ thuật Hình ảnh y học	Chuyên viên	Phòng đào tạo - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
317	047	Nguyễn Phương Linh		01/11/1997	Kinh	Cử nhân Kế toán, Phân tích và Kiểm toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
318	057	Vũ Duy Anh	04/11/1998		Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
319	063	Nguyễn Tiến Huy	20/08/1992		Kinh	Cử nhân Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Khoa Phẫu thuật Nhi & Trẻ sơ sinh		hợp lệ	
320	068	Nguyễn Hoàng Sơn	29/03/1998		Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
321	071	Phạm Thị Hải Linh		10/12/1992	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
322	073	Lê Thị Hồng Phương		01/01/1992	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
323	074	Nguyễn Trọng Minh	09/09/1999		Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
324	077	Phạm Thu Trang		02/11/1988	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
325	110	Phan Thị Hương		10/12/1993	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
326	123	Lê Minh Công	21/11/1994		Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
327	125	Đỗ Việt Hà		28/12/1986	Kinh	Cử nhân Luật, Kinh tế, Quản lý	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
328	128	Nguyễn Ánh Tuyết		11/02/1980	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
329	129	Hoàng Thị Vân Anh		07/09/1989	Nùng	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
330	158	Phạm Thái Uyên		11/11/1993	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		hợp lệ	
331	180	Nguyễn Thị Dung		03/03/1987	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
332	185	Vũ Thu Hà		23/08/1999	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Khoa Dinh dưỡng		hợp lệ	
333	201	Thái Quỳnh Anh		20/03/2002	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
334	202	Lương Thu Thảo		13/12/1997	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Trung tâm Ghép tạng		hợp lệ	
335	203	Nguyễn Lê Minh Thu		19/04/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Con thương binh	hợp lệ	
336	206	Nguyễn Khánh Ly		14/04/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
337	213	Lê Thị Linh		21/07/1990	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
338	214	Nguyễn Thị Hoài Phương		08/06/1999	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
339	215	Trần Thị Huệ		24/02/2001	Tây	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
340	216	Bùi Ngọc Mỹ Thùy		01/04/1998	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Con của người hưởng chính sách như thương binh	hợp lệ	
341	218	Đỗ Thùy Trang		13/04/2000	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
342	222	Nguyễn Mạnh Thắng	20/08/1986		Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức	Con bệnh binh	hợp lệ	
343	224	Đỗ Thị Phương		12/03/1998	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
344	226	Lưu Danh Bút	08/02/1984		Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
345	229	Nguyễn Thị Thu Hà		01/08/1999	Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
346	231	Nguyễn Thị Tú Trang		06/03/1998	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
347	232	Đỗ Xuân Chính	21/06/1997		Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
348	237	Trần Thị Thu Trang		01/08/2000	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
349	244	Nguyễn Minh Thanh	11/11/2000		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
350	245	Nguyễn Thị Thu		11/10/1986	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
351	249	Trần Thị Lệ Chi		12/08/1987	Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
352	BC01	Nguyễn Thị Ngọc		20/06/1985	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
353	BC02	Nguyễn Hữu Cường	18/12/1985		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Con thương binh	hợp lệ	
354	BC04	Nguyễn Thị Thu		17/06/2000	Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
355	BC05	Nông Huyền Trang		08/08/1987	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
356	BC06	Chu Thị Thu Thủy		03/10/1992	Kinh	Cử nhân Du lịch	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
357	BC07	Phạm Thị Thu Trang		01/09/1992	Kinh	Cử nhân điều dưỡng	Chuyên viên	Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyển		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
358	BC09	Lý Thị Chiêu		21/03/1998	Nùng	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
359	BC12	Dương Thị Hằng		14/10/1991	Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
360	BC13	Bùi Đắc Quý	16/06/1989		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	hợp lệ	
361	BC16	Lê Quang Huy	15/01/2002		Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
362	BC18	Nông Đăng Minh Châu		23/12/2002	Tày	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	- Sai ngày viết phiếu - Ghi rõ trình độ chuyên môn - Sai ngày cấp bằng - Thiếu giấy khai sinh chứng thực dân tộc thiểu số
363	BC21	Phạm Thị Oanh		19/01/1988	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
364	BC22	Nguyễn Thùy Linh		19/09/1999	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
365	BC25	Trần Thị Ngọc Quỳnh		02/06/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
366	BC26	Trần Tuấn Hùng	20/04/2000		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
367	BC27	Hoàng Văn Hậu	17/12/1988		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
368	BC29	Giang Phương Thảo		03/11/2000	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
369	BC34	Đinh Thị Quỳnh Mai		16/07/2001	Kinh	Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
370	BC36	Nguyễn Thành Đạt		26/09/2001	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Trung tâm Ghép tạng		hợp lệ	
371	BC38	Nguyễn Thị Hòa		02/08/2002	Kinh	Cử nhân điều dưỡng	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế		hợp lệ	
372	BC39	Vũ Thị Thu Huyền		04/12/1988	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
373	BC40	Lại Thị Đông Trang		06/09/2000	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
374	BC41	Lê Thị Hồng		01/02/1997	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
375	BC45	Nguyễn Thu Hà		25/12/1998	Mường	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
376	BC46	Bùi Thị Yến		08/12/2001	Kinh	Cử nhân Luật Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
377	BC49	Diệp Thị Mỹ Hà		04/03/1998	Sán Dìu	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
378	BC50	Trần Thị Duyên		12/01/2000	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
379	BC51	Nguyễn Thị Giang		28/03/1995	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
380	BC52	Vương Minh Anh		26/02/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
381	BC55	Hoàng Anh Tuấn	30/03/2001		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
382	BC56	Nguyễn Thị Kim Anh		28/01/1998	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
383	OL006	Phạm Ngọc Đại	25/07/1995		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		không hợp lệ	Thiếu thông tin hồ khẩu, chưa ký phiếu
384	OL008	Trần Phương Hà		07/09/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
385	OL009	Hoàng Thị Như Ngọc		05/05/1994	Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên			không hợp lệ	kê khai sai tên vị trí dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
386	OL018	Đặng Thị Mai	Hương	22/05/2002	Kinh	Cử nhật Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
387	OL025	Trần Thanh	Hà	15/03/2002	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
388	OL028	Vũ Thị	Hằng	15/01/1980	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Sai mẫu vị trí dự tuyển, không ký phiếu, kê khai thiếu nhiều thông tin
389	OL031	Trần Thị Ánh	Trinh	16/07/1999	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
390	OL032	Phạm Thành	Minh	17/05/2002	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
391	OL033	Nguyễn Thị	Nga	21/08/1989	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
392	OL039	Lê Thị Thùy	Linh	19/08/1999	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
393	OL056	Nguyễn Vũ Quỳnh	Anh	20/04/2003	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
394	OL062	Trần Thị Thanh	Ngân	30/08/1999	Kinh	Thạc sĩ Luật Hiến pháp và luật hành chính	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		hợp lệ	
395	OL066	Tạ Hữu	Tuấn	19/09/1998	Kinh	Cử nhân Quản lý nhà nước	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
396	OL069	Phạm Thu Hà		06/02/2001	Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
397	OL074	Nguyễn Thị Mai Hương		09/04/1989	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	Con thương binh	hợp lệ	
398	OL081	Nguyễn Xuân Lâm	15/09/1994		Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí cần tuyển
399	OL082	Nguyễn Phương Linh		07/09/2002	Kinh	Cử nhân kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
400	OL085	Nguyễn Thị Ngọc Thảo		18/02/1999	Tày	Cử nhân y học dự phòng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
401	OL088	Nguyễn Quốc Phú	01/12/2001		Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
402	OL090	Trần Huyền Trang		19/08/2000	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
403	OL093	Nguyễn Diệu Linh		14/09/2002	Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
404	OL095	Hồ Ngọc Thùy		05/11/1989	Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân	hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
405	OL098	Lê Thị Bích Ngọc		26/08/2002	Kinh	Cử nhân Kinh tế-Tài chính	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
406	OL0100	Mai Anh Tuấn	28/11/1988		Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
407	OL0110	Nguyễn Thị Thu		21/09/2001	Kinh	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		hợp lệ	
408	OL0111	Nguyễn Thị Thín		05/08/1996	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
409	OL0113	Trần Thị Thùy Linh		06/01/1992	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
410	OL0116	Nguyễn Thành Đạt	10/12/2000		Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
411	OL0117	Nguyễn Bá Minh	22/01/1981		Kinh	Cử nhân Quan hệ quốc tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
412	OL0121	Vũ Thị Hiền		06/07/2000	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
413	OL0122	Lương Mỹ Thanh		22/05/2002	Hoa	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
414	OL0124	Đinh Thị Phương		21/02/2000	Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Trung tâm Ghép tạng		hợp lệ	
415	OL0125	Bùi Thị Thùy Tiên		15/02/2002	Mường	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Trung tâm Ghép tạng	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
416	OL0126	Phạm Thị Thu Thủy		03/10/1988	Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
417	OL0127	Đào Phương Hà		05/07/2001	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
418	OL0131	Hoàng Diệu Hiền		11/08/2003			Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		không hợp lệ	gửi thiếu phiếu thông tin dự tuyển
419	OL0139	Lê Thị Thúy		20/10/1984	Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
420	OL0143	Nông Nguyễn Nam Phương		29/06/2002	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	kê khai sai thông tin số hiệu, chuyên ngành đào tạo, sai thông tin đăng ký dự tuyển, gửi thiếu giấy khai sinh (dân tộc thiểu số)
421	OL0146	Nguyễn Thị Cẩm Chi		10/11/1995	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
422	OL0148	Nguyễn Hiền Lương		06/12/2000	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
423	OL0149	Trần Hương Giang		27/06/2003	Kinh	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		hợp lệ	
424	OL0150	Thắm Thư Quỳnh		21/01/1997	Ngái	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
425	OL0152	Từ Thị Nhật Linh		12/10/2002	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
426	OL0154	Nguyễn Thị Quỳnh		24/06/2000	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
427	OL0156	Nguyễn Lê Quỳnh Trang		05/01/1999	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
428	OL0162	Nguyễn Thị Thanh Huyền		05/02/2002	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
429	OL0167	Phạm Văn Độ	30/05/1990		Kinh	Cử nhân Chính sách công	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
430	OL0169	Nguyễn Ngọc Hiền	05/01/2000		Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, chưa ký phiếu đăng ký "văn phòng chuyên môn"
431	OL0170	Hoàng Bảo Đường	17/06/1999		Kinh	Thạc sĩ Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		không hợp lệ	không hợp lệ với vị trí việc làm dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
432	OL0171	Lưu Huyền Trang		19/09/2002	Tày	Cử nhân Quản trị nhân lực	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
433	OL0174	Phạm Thu Hà		15/04/2000	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
434	OL0175	Đỗ Văn Tuyền	08/04/1998		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
435	OL0177	Phạm Thị Hồng Gấm		24/01/1991	Kinh	Cử nhân Tài chính	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
436	OL0181	Nguyễn Duy Trung	09/03/1994		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
437	OL0182	Quách Thị Thoa		04/01/1994	Kinh	Cử nhân Quản lý nhà nước	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
438	OL0194	Tạ Thị Hồng Xiêm		21/03/1994	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		hợp lệ	
439	OL0195	Nguyễn Diệu Huyền		14/10/2002	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
440	OL0196	Hoàng Yên Lương		27/03/1997	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
441	OL0197	Nguyễn Văn Hoan	03/01/2000		Kinh	Cử nhân Quản lý nhà nước	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
442	OL0199	Vũ Ngọc Chí Hoàng	19/09/1998		Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm
443	OL0202	Trần Thị Vân Anh		31/12/2001	Kinh	Cử nhân kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
444	OL0206	Nguyễn Thị Mai Liên		09/09/1990	Kinh	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
445	OL0207	Tạ Hương Giang		26/04/1997	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		không hợp lệ	kê khai sai vị trí dự tuyển, thông tin cơ sở đào tạo, thiếu số hiệu văn bằng
446	OL0209	Phùng Thị Trang		11/11/1996	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	Chuyên viên	Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyển		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
447	OL0211	Nguyễn Thị Lĩnh		15/04/1988	Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
448	OL0216	Vàng Thị Quỳnh		16/08/2001	Tày	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
449	OL0218	Phạm Thị Phương		26/09/1999	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
450	OL0222	Nguyễn Huyền My		21/06/2001	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
451	OL0225	Nguyễn Thị Thanh Tú		13/10/1988	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
452	OL0234	Nguyễn Thu Trang		18/10/1997	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
453	OL0235	Đoàn Thị Hương		08/10/1998	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	đăng kí sai nguyên vọng, chưa ký phiếu đăng ký
454	OL0236	Bùi Thanh Trang		14/06/1989	Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
455	OL0241	Lê Thị Thu Phương		11/09/1988	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
456	OL0242	Nguyễn Thị Thu Thảo		05/11/2002	Kinh	Cử nhân Kiểm toán	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
457	OL0245	Nguyễn Thị Hồng		08/09/1990	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		không hợp lệ	viết sai quá trình đào tạo ngành/ chuyên ngành bằng đại học, sai mẫu thông tin gia đình
458	OL0247	Hoàng Thị Minh Loan		06/08/2002		Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
459	OL0249	Nguyễn Bá Cường	21/07/1993		Kinh	Kỹ sư Công nghệ phần mềm	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
460	OL0253	Nguyễn Thị Thanh Hằng		19/09/1999	Kinh	Bác sĩ Y học cổ truyền	Chuyên viên	Phòng Kế hoạch tổng hợp		hợp lệ	
461	OL0258	Lê Thị Quyên		30/08/1994	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
462	OL0259	Trần Thị Thuý Trang		27/01/1990	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Tổ chức cán bộ		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
463	OL0260	Trần Bá Nam	24/06/2000		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
464	OL0263	Vũ Thanh Hoan		14/11/1999	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
465	OL0264	Nguyễn Bình Nguyên	11/03/2001		Kinh	Cử nhân Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	Chuyên viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
466	OL0267	Hoàng Thị Hà Trang		14/08/1998		Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng ký dự tuyển
467	OL0268	Hoàng Ngọc Minh Khanh		08/10/2001	Kinh	Cử nhân Y tế công cộng	Chuyên viên	Khoa Dinh dưỡng		hợp lệ	
468	OL0269	Nguyễn Thị Thơm		20/09/1985	Kinh	Cử nhân Tài chính-Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Kiểm toán nội bộ		không hợp lệ	chưa kí phiếu đăng ký dự tuyển
469	OL0271	Nguyễn Văn Hưởng	01/11/1998		Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bản chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
470	OL0272	Trần Thị Oanh		28/10/1998	Kinh	Cử nhân Kinh tế phát triển	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bản chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
471	OL0274	Hoàng Thị Huế		09/08/1991	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Công tác sinh viên, khảo thí và đảm bảo chất lượng - Trường Cao đẳng Y tế		hợp lệ	
472	OL0276	Trương Quỳnh Hương		15/10/2001	Kinh	Cử nhân Quản trị marketing và phân phối	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bản chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
473	OL0283	Lê Linh Chi		07/05/1999	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
474	OL0284	Lê Văn Đức	19/05/1999		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
475	OL0285	Lê Vương Hưng	13/09/2002		Kinh	Cử nhân Kinh tế đầu tư	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		không hợp lệ	Văn bản chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
476	OL0287	Nguyễn Thị Hồng		07/09/1991	Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
477	OL0288	Lê Khả Quỳnh Anh		16/11/2000	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
478	OL0290	Vũ Thị Hồng Ngọc		04/10/2001	Kinh	Cử nhân Luật kinh tế	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
479	OL0294	Phạm Việt Trinh		29/08/1997	Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
480	OL0295	Nguyễn Lan Phương		28/01/1992	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Chuyên viên	Phòng Quản lý chất lượng		hợp lệ	
481	OL0296	Trần Thảo Ly		11/10/2001	Kinh	Cử nhân Luật kinh doanh	Chuyên viên	Phòng Hành chính tổng hợp - Trường Cao đẳng Y tế & Thiết bị Việt Đức		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
482	OL0299	Nguyễn Gia Bảo	02/11/1998		Kinh	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin ngày cấp, chuyên ngành văn bằng đại học (chưa tốt nghiệp?)
483	OL0300	Nguyễn Thị Thúy		22/02/1985	Kinh	Cử nhân Kinh tế	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	văn bằng không phù hợp với vị trí dự tuyển
484	OL0301	Dương Mỹ Thiện		20/08/1993	Nùng	Cử nhân Luật	Chuyên viên	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
485	OL0302	Nguyễn Chiến Thắng	02/10/1984		Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
486	OL0306	Nguyễn Trọng Kỳ	23/02/1989		Kinh	Cử nhân Hành chính học	Chuyên viên	Văn phòng Bệnh viện		hợp lệ	
487	OL0308	Trần Hồng Nhung		02/02/2002	Kinh	Cử nhân Kế toán	Chuyên viên	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
488	011	Trần Tuấn Anh	13/01/1999		Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
489	015	Phạm Quang Huy	14/12/1989		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
490	016	Phạm Đức Long	12/02/1994		Kinh	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
491	019	Nguyễn Tuấn Nghĩa	29/12/1999		Kinh	Cử nhân Hệ thống thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
492	194	Đỗ Quang Hùng	08/09/2001		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
493	BC23	Vi Thị Kim Tuyền		14/08/2000	Tày	Kỹ sư Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
494	BC28	Phạm Minh Đức	01/09/2002		Kinh	Kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật điện tử viễn thông	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
495	OL027	Hoàng Ngọc Trường	03/08/1984		Kinh	Cử nhân Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Con thương binh	không hợp lệ	kê khai sai mẫu vị trí dự tuyển, thiếu thông tin gia đình, thông tin đào tạo, chưa kí
496	OL0132	Phùng Thanh Hải	26/02/2000		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử-Viễn thông	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	
497	OL0183	Ngô Thị Quyên		04/01/1993	Kinh	Cử nhân Công nghệ thông tin	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
498	OL0232	Nguyễn Ngọc Trường Son	26/01/2001		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật máy tính	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
499	OL0277	Nguyễn Quốc Đạt	23/10/1990		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử-Viễn thông	Công nghệ thông tin hạng III	Phòng Công nghệ thông tin	Con thương binh	hợp lệ	
500	005	Bùi Thị Hải Yến		23/11/1999	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
501	024	Nguyễn Nhật Đức	11/10/1999		Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
502	029	Lê Thị Thanh Vương		30/04/1996	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
503	207	Phạm Thị Huyền Trang		13/10/2001	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
504	241	Nguyễn Thảo Anh		05/05/1993	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
505	BC19	Hoàng Văn Minh	22/08/1994		Nùng	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
506	BC30	Nguyễn Thị Lâm Oanh		20/01/1997	Kinh	Thạc sĩ Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
507	OL037	Phạm Mỹ Linh		22/08/1996	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		không hợp lệ	Thiếu thông tin CCCD, gia đình, kê khai chưa đúng mẫu vị trí dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
508	OL073	Bùi Văn Tuấn	24/12/2002		Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
509	OL0105	Nguyễn Thu Vân		08/07/2001	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
510	OL0107	Vũ Duy Trung	26/03/1996	26/03/1996	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội	Đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng	hợp lệ	
511	OL0130	Nghiêm Vương Mạnh	17/06/1998		Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
512	OL0134	Trần Ngọc Trường	06/09/2002		Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
513	OL0137	Võ Quang Huy	24/09/1998		Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
514	OL0160	Ngô Thị Bình		25/09/1980	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội	Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân	không hợp lệ	kê khai thiếu quá trình đào tạo văn bằng cao đẳng, vị trí dự tuyển
515	OL0180	Lương Thị Minh Huệ		29/04/1998	Tày	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin vị trí dự tuyển, thiếu thông tin gia đình, thiếu giấy khai sinh (dân tộc thiểu số)
516	OL0191	Lò Thị Mai Linh		18/7/2002	Thái	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
517	OL0201	Nguyễn Thị Kim Anh		10/10/2002	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
518	OL0215	Nguyễn Văn Anh		11/12/2000	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
519	OL0266	Hoàng Thủy Tiên		11/10/1999	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
520	OL0297	Lưu Thị Thu Trang		29/04/1997	Kinh	Cử nhân Công tác xã hội	Công tác xã hội viên	Phòng Công tác xã hội		hợp lệ	
521	105	Nguyễn Việt Hồng	27/04/1997		Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
522	163	Đỗ Hải Anh	11/11/1997		Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
523	184	Đào Thị Lan Anh		30/10/1995	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
524	198	Nguyễn Tuấn Linh	25/05/1993		Kinh	Thạc sĩ Kế toán, Kiểm toán, Phân tích	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
525	220	Nguyễn Thị Kiều Anh		19/05/2001	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
526	OL004	Phạm Thị Thanh		04/10/1988	Kinh	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
527	OL036	Phạm Thị Diệu Ly		23/05/2001	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
528	OL041	Nguyễn Thị Ngọc Ánh		20/08/1997	Kinh	Cử nhân Tài chính - Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
529	OL058	Lê Quyết Hường	13/08/2002		Kinh	Cử nhân Tài chính công	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí dự tuyển
530	OL092	Phạm Thị Thúy Hằng		07/11/1986	Kinh	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin: văn hóa, trình độ chuyên môn, văn bằng, thông tin gia đình; kê khai sai vị trí dự tuyển
531	OL0102	Phạm Ngọc Hoàng Linh	11/08/1998		Tày	Cử nhân Kế toán/Thạc sĩ Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị	Người dân tộc thiểu số	hợp lệ	
532	OL0157	Nguyễn Thị Minh Tân		25/10/1992	Kinh	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
533	OL0164	Phạm Thị Huyền Trang		19/11/2002	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
534	OL0173	Nguyễn Thị Giang		03/05/1988	Kinh	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	kê khai thiếu thông tin gia đình, sai thông tin đào tạo bằng đại học, thông tin vị trí dự tuyển; đăng kí sai nguyện vọng
535	OL0184	Vũ Chí Đức	20/04/2001		Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
536	OL0224	Nguyễn Lộc Anh		18/01/2001	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
537	OL0240	Phạm Thị Thùy Linh		25/05/1987	Kinh	Cử nhân kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
538	OL0243	Nguyễn Thị Thu Trang		24/06/1998	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		hợp lệ	
539	OL0280	Nguyễn Thị Vân Dung		16/07/1990	Kinh	Cử nhân Kế toán	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
540	OL0281	Lưu Ngọc Linh		23/01/2003	Kinh		Kế toán viên (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	chưa có văn bằng tốt nghiệp đại học
541	OL0309	Thái Phương Thảo		18/06/2002	Kinh	Cử nhân Tài chính- Ngân hàng	Kế toán viên (hạng III)	Phòng Tài chính kế toán		không hợp lệ	kê khai sai thông tin vị trí dự tuyển, nguyện vọng, thiếu thông tin gia đình, sai thông tin số hiệu văn bằng
542	098	Ngô Đức Toàn	06/11/1977		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật điện	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	hợp lệ	
543	159	Nguyễn Thành Trung	18/05/1989		Kinh	Kỹ sư Kỹ thuật Điện tử viễn thông	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		hợp lệ	
544	208	Trần Minh Đức	01/12/1981		Kinh	Kỹ sư Xây dựng đường bộ	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
545	BC20	Vũ Mai Phương		30/05/1994	Kinh	Kỹ sư kỹ thuật điện, điện tử	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	- sai năm sinh - thiếu thông tin thành viên gia đình
546	OL001	Trần Quang Huy	22/06/1989		Kinh	Thạc sĩ Quản lý xây dựng/Kỹ sư kỹ thuật Hạ tầng & PTNT	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng không phù hợp với vị trí ứng tuyển, kê khai thiếu thông tin gia

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
547	OL016	Kiều Văn Hoàng	31/08/1996		Kinh	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
548	OL071	Mỹ Duy Hải	01/10/1996		Kinh	Kỹ sư cơ khí	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Hành chính quản trị		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
549	OL0217	Đoàn Hương Giang		03/03/2003	Kinh	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật Điện tử-Viễn thông (chưa có bằng)	Kỹ sư (hạng III)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế		không hợp lệ	Văn bằng chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển
550	054	Nguyễn Quốc Vũ	02/12/1995		Kinh	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật điện - điện tử	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Phòng Hành chính quản trị	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	hợp lệ	
551	055	Lê Đức Dũng	04/07/1990		Kinh	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
552	076	Nguyễn Xuân Nhật Sơn	12/12/1991		Kinh	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật Điện tử, truyền thông	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Phòng Hành chính quản trị		hợp lệ	
553	OL048	Nguyễn Văn Thuận	30/08/1995		Kinh	Kỹ sư Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	Kỹ thuật viên (hạng IV)	Phòng Hành chính quản trị	Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự	không hợp lệ	Văn bằng không phù hợp với vị trí ứng tuyển, kí sai mẫu
554	BC53	Nguyễn Ngọc Anh		12/01/2001		Cử nhân điều dưỡng	Không xác định	Khoa Phẫu thuật Cột sống		không hợp lệ	- Không kê khai vị trí dự tuyển - Thiếu thông tin thành viên gia đình
555	BC54	Hồ Ánh Thùy Dung		28/09/2002		Cử nhân điều dưỡng	Không xác định	Trung tâm Đào tạo - Chỉ đạo tuyển		không hợp lệ	- Không kê khai vị trí dự tuyển - Thiếu thông tin thành viên gia đình

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
556	OL010	Nguyễn Thị Thu		20/08/1999			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
557	OL011	Đặng Hà Trang		03/01/1999		Cao đẳng Dược	Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
558	OL012	Nguyễn Thị Thu		05/11/2002		Cao đẳng Điều dưỡng	Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
559	OL013	Phạm Trần Huy Hoàng	24/09/1999				Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
560	OL015	Lê Bá Hải	20/05/1999			Cao đẳng Điều dưỡng	Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
561	OL020	Nguyễn Thị Thu		04/12/2001			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
562	OL021	Trần Thị Khánh Hòa		26/09/1999			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
563	OL026	Nguyễn Bùi Bảo Diễm		15/05/2002			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
564	OL035	Đỗ Thị Hồng Nhung		28/04/2002			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
565	OL038	Nguyễn Phương Thúy		03/01/1998			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển

STT	Số ĐK	Họ và Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Trình độ chuyên môn	CDNN dự tuyển	Đơn vị dự tuyển	Đối tượng ưu tiên	Kết quả	Lý do
			Nam	Nữ							
566	OL044	Đặng Thị Bích Ngọc		26/03/2002			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
567	OL047	Trần Minh Thư		10/09/2003			Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
568	OL049	Dương Thanh Huyền		22/03/2002		Cao đẳng	Không xác định			không hợp lệ	kê khai gửi phiếu đăng kí dự tuyển thiếu
569	OL052	Đào Thị Thu Quyên		03/10/1999		Cao đẳng Điều dưỡng	Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
570	OL053	Lê Thị Phương		12/02/1988		Cử nhân Luật kinh tế	Không xác định			không hợp lệ	Không gửi đúng mẫu phiếu đăng kí dự tuyển
571	OL0119	Phạm Thị Lân		16/11/1983			Không xác định			không hợp lệ	gửi sai thông tin

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2025

THƯ KÝ

Lê Thị Thu

TRƯỞNG BAN

Bùi Thanh Phúc